kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 17/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H10.CK1.209

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong chu kì 4, đi từ potassium (K, $Z = 19$) đến bromine (Br, $Z = 35$) theo chiều tăng dần điện tích hạt nhân, độ âm điện của các nguyên tố

A. tăng dần **B.** giảm rồi tăng **C.** giảm dần **D.** không đổi

Câu 2. Bốn thẻ dữ liệu dưới đây được ghi cho **cùng một** mẫu nguyên tố. Nhật kí phòng thí nghiệm xác nhận **đúng một** thẻ bị chép nhầm từ mẫu bên cạnh, nhưng không ghi thẻ nào.

Bản ghi	Nội dung
$R1$	Ion bền của mẫu là R^{2+}, có cấu hình electron $1s^2$.
$R2$	Mẫu thuộc chu kì 4.
$R3$	Oxide cao nhất của mẫu có dạng RO (với R là kí hiệu của mẫu).
$R4$	So với Be, độ âm điện của mẫu NHỎ HƠN.

Các nguyên tố ứng viên là Mg, Ca. Vị trí của chúng và của nguyên tố mốc Be trên bảng tuần hoàn rút gọn:

Chu kì	Nhóm IIA
2	Be (mốc)
3	Mg (ứng viên)
4	Ca (ứng viên)

Quy ước dùng trong bài (chỉ dùng đúng những gì ghi ở đây):

Quy ước	Nội dung
Ion bền	Nguyên tố nhóm IA đến IIIA nhường hết electron lớp ngoài cùng; nguyên tố nhóm VA đến VIIA nhận thêm electron cho đủ tám.
Oxide cao nhất	Nhóm IA: R_2O IIA: RO IIIA: R_2O_3 VA: R_2O_5 VIA: RO_3 VIIA: R_2O_7.
Xu hướng	Trong cùng chu kì, Z tăng thì bán kính nguyên tử giảm và độ âm điện tăng. Trong cùng nhóm A, Z tăng thì bán kính nguyên tử tăng và độ âm điện giảm.
So sánh hợp lệ	Chỉ so xu hướng giữa hai nguyên tố CÙNG chu kì hoặc CÙNG nhóm A; ngoài hai trường hợp đó thì không kết luận được.

Hỏi: cặp nào gồm nguyên tố của mẫu và mã thẻ bị chép nhầm?

A. Mẫu là Mg bản ghi bị chép nhầm là $R2$. **B.** Mẫu là Ca bản ghi bị chép nhầm là $R2$.

C. Mẫu là Mg bản ghi bị chép nhầm là $R1$. **D.** Mẫu là Ca bản ghi bị chép nhầm là $R1$.

Câu 3. Cho $E_b(\mathrm{C-Cl}) = 339$ kJ/mol. Năng lượng cần để phá vỡ 6 mol liên kết $\mathrm{C-Cl}$ ở thể khí bằng

A. 339 kJ **B.** 345 kJ **C.** 2034 kJ **D.** 906 kJ

Câu 4. Trong nguyên tử, hạt không mang điện là

A. hạt nhân. **B.** neutron. **C.** proton. **D.** electron.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Caesium nằm ở chu kì 6, nhóm IA. Chu kì 6 gồm bao nhiêu nguyên tố?

.....

.....

.....

Câu 6. Trong hai mốc — Glenn Seaborg tách họ actini xuống thành hàng riêng ở cuối bảng tuần hoàn, và Henry Moseley chỉ ra phải sắp xếp các nguyên tố theo số hiệu nguyên tử thay cho khối lượng nguyên tử — mốc muộn hơn rơi vào năm nào?

.....

.....

.....

Câu 7. Nguyên tử helium có kí hiệu He và số hiệu nguyên tử $Z = 2$. Viết cấu hình electron rồi cho biết nguyên tử ấy có bao nhiêu lớp electron.

.....

.....

.....